TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 34/2018/DSST
Ngày 14/8/2018
V/V: Hôn nhân và gia đình.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Tiến Thịnh và bà Phạm Thị Thu.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dânthành phố Thái Bình tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Hà Vĩnh Châm – Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 71/2018/ TLST – HNGĐ ngày 05/6/2018 về tranh chấp hôn nhân gia đình theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2018/QĐXX – ST ngày 19 tháng 7 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đoàn Thị L - Sinh năm 1985.

Nơi đăng ký HKTT: Số nhà 06, ngõ 192, đường T, tổ 14, phường P, thành phố B, tỉnh Thái Bình

Chỗ ở: Xóm 8, xã V, huyện X, tỉnh Thái Bình

Bị đơn: Anh Phạm Anh Q - Sinh năm 1986.

Nơi cư trú: Số nhà 06, ngõ 192, đường T, tổ 14, phường P, thành phố B, tỉnh Thái Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai của chị L trình bày: Chị L kết hôn với anh Phạm Anh Q từ ngày 01/3/2011 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường P, thành phố B. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống cùng bố mẹ đẻ Q tại phường P, thành phố B. Ngay sau khi kết hôn,vợ chồng chung sống không có hạnh phúc. Nguyên nhân do vợ chồng tính tình không hợp nhau và bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên xảy ra va chạm cãi nhau. Cuộc sống của vợ chồng ngày càng trở nên căng thẳng, áp lực. Gia đình đã giúp đỡ động viên hòa giải nhưng không có kết quả. Chị L đã mang con về nhà mẹ đẻ ở xã V, huyện X, tỉnh Thái Bình sống ly thân từ tháng 5/2018 đến nay. Trong

thời gian sống ly thân, anh Q đã nhiều lần tìm chị L về hàn gắn hạnh phúc nhưng chị L không về. Nay chị L xét thấy tình cảm vợ chồng không còn không thể đoàn tụ chung sống hạnh phúc nên chị L có đơn xin ly hôn anh Q.

Anh Phạm Anh Q có ý kiến như sau: Anh Q thừa nhận vợ chồng chung sống có đăng ký kết hôn và có xảy ra mâu thuẫn như chị L đã trình bày. Nguyên nhân do vợ chồng không hợp nhau về tính cách. Mặt khác, do công việc nên vợ chồng ít có thời gian tâm sự, trò chuyện với nhau. Anh Q cũng đã cố gắng thay đổi tính cách để phù hợp với chị L nhưng không có kết quả. Chị L đã bỏ về nhà mẹ đẻ ở huyện X, tỉnh Thái Bình ở từ tháng 5/2018 đến nay. Anh Q đã nhiều lần tìm chị L về nhưng chị L không về. Nay chị L có đơn xin ly hôn, anh Q không đồng ý ly hôn vì con chung còn quá nhỏ. Anh Q không có giải pháp nào để thuyết phục chị L quay trở về chung sống .

2. Về quan hệ con chung: Vợ chồng có một con chung là Phạm Gia K, sinh ngày 16/12/2012. Hiện nay con đang sống với chị L. Ly hôn, chị L xin được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con. Anh Q đồng ý.

3. Về quan hệ tài sản: Chị Đoàn Thị L và anh Phạm Anh Q thống nhất anh chị không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình như sau: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị L và thỏa thuận việc nuôi con chung và việc không yêu cầu giải quyết về tài sản của chị L và anh Q.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhưng anh Q không có mặt tại phiên tòa.Trong quá trình giải quyết vụ án anh Q có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa. Vì vậy Tòa án căn cứ điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị L kết hôn với anh Q từ ngày 01/3/2011 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường P, thành phố B là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng tính tình không hợp. Vợ chồng đã tự giải quyết mâu thuẫn và được gia đình giúp đỡ nhưng không có kết quả. Chị L đã bỏ về nhà mẹ đẻ từ tháng 5/2018 sống ly thân đến nay. Anh Q đã nhiều lần đến tìm nhưng chị L kiên quyết không về đoàn tụ gia đình. Anh Q không đồng ý ly hôn nhưng không có giải pháp nào để chị L quay về chung sống.Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng không có kết quả. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên xử cho chị L được ly hôn với anh Q.

[3]Về con chung: Xử cho chị L được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Phạm Gia K, sinh ngày 16/12/2012. Chị L không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con.Tạm hoãn việc

cấp dưỡng nuôi con đối với anh Q cho đến khi chị L có yêu cầu. Anh Q có quyền thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

[4] Về tài sản chung: Không đặt giải quyết.

[5] Về án phí: Các đương sự phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 51;54; 56; 81;82; 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự. Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016.

1/ Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Đoàn Thị L được ly hôn với anh Phạm Anh Q.

2/ Về con chung: Xử công nhận việc thỏa thuận nuôi con chung giữa chị L và anh Q: Chị L được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Phạm Gia K, sinh ngày 16/12/2012. Chị L không yêu cầu anh Q cấp dưỡng nuôi con, anh Q đồng ý. Anh Q có quyền thăm nom con chung không ai được ngăn cản. Anh Q, chị L có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

3/ Về tài sản chung: Không đặt giải quyết.

4/ Về án phí: Chị L phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn. Khấu trừ số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí biên lai số 0007053 ngày 04/6/2018 nghĩa vụ án phí đã xong.

5/ Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày. Đối với người có mặt kể từ ngày tuyên án 14/8/2018. Đối với người vắng mặt kể từ ngày tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- VKSND tp Thái Bình
- Đương sự.
- UBND phường P
- Lưu

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Mạnh

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Căn cứ vào các điều 264 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vào hồi giờ phút, ngày 14 tháng 8 năm 2018, ại phòng nghị án, hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án: Hôn nhân và gia đình thụ lý số 71/2018/ TLST – HNGĐ ngày 05/6/2018 về tranh chấp hôn nhân gia đình theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2018/QĐXX – ST ngày 19 tháng 7 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đoàn Thị Loan - Sinh năm 1985.

Nơi đăng ký HKTT: Số nhà 06, ngõ 192, đường Trần Thánh Tông, tổ 14, phường Lê Hồng Phong, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình

Chỗ ở: Xóm 8, xã Vũ Ninh, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình

Bị đơn: Anh Phạm Anh Quân - Sinh năm 1986.

Nơi cư trú: Số nhà 06, ngõ 192, đường Trần Thánh Tông, tổ 14, phường Lê Hồng Phong, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình

Căn cứ vào các chứng cứ đã được xét tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ ; Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề cần giải quyết trong vụ án như sau:

Về tố tụng: Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhưng anh Quân không có mặt tại phiên tòa.Trong quá trình giải quyết vụ án anh Quân có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa. Vì vậy Tòa án căn cứ điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử giải quyết vụ án theo thủ tục chung xét xử vắng mặt anh Quân.

(Biểu quyết 3/3 nhất trí)

Căn cứ Điều 51;54; 56; 81;82; 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự. Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016. (Biểu quyết 3/3 nhất trí).

1/ Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Đoàn Thị Loan được ly hôn với anh Phạm Anh Quân. (Biểu quyết 3/3 nhất trí).

2/ Về con chung: Xử công nhận việc thỏa thuận nuôi con chung giữa chị Loan và anh Quân : Chị Loan được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Phạm Gia Khánh, sinh ngày

16/12/2012. Chị Loan không yêu cầu anh Quân cấp dưỡng nuôi con, anh Quân đồng ý. Anh Quân có quyền thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

(Biểu quyết 3/3 nhất trí).

3/ Về tài sản chung: Không đặt giải quyết. (Biểu quyết 3/3 nhất trí).

4/ Về án phí: Chị Loan phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn. Khấu trừ số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí biên lai số 0007053 ngày 04/6 /2018 nghĩa vụ án phí đã xong. (Biểu quyết 3/3 nhất trí).

5/ Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày. Đối với người có mặt kể từ ngày tuyên án 14/8/2018. Đối với người vắng mặt kể từ ngày tống đạt hợp lệ bản án.

(Biểu quyết 3/3 nhất trí).

Biên bản được thông qua mọi người đều nhất trí.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Các hội thẩm nhân dân **Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà**

Nguyễn Văn Mạnh